

Số: 622/KH-PKT

Cái Nhum, ngày 14 tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH
Phân bổ chỉ tiêu chuyển mục đích sử dụng đất hàng năm
giai đoạn 2026–2030 xã Cái Nhum, tỉnh Vĩnh Long

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về việc Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 66.3/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ tháo gỡ, xử lý vướng mắc để triển khai các dự án trong thời gian Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 chưa được phê duyệt điều chỉnh;

Căn cứ Quyết định số 2574/QĐ-UBND, ngày 06 tháng 12 năm 2022 của UBND tỉnh Vĩnh Long về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của quy hoạch sử dụng đất huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long;

Căn cứ Quyết định số 380/QĐ-UBND, ngày 07 tháng 3 năm 2025 của UBND tỉnh Vĩnh Long về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long;

Căn cứ Quyết định 2610/QĐ-UBND, ngày 14/11/2025 của UBND tỉnh Vĩnh Long về việc phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2030 của Quy hoạch tỉnh (Vĩnh Long, Trà Vinh, Bến Tre) thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 đã được phê duyệt trước ngày 01/7/2025 cho từng đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp;

Căn cứ tình hình thực tế việc chuyển mục đích sử dụng đất tại địa phương,

II. HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT (ĐẾN NGÀY 31/12/2024)

1. Đất nông nghiệp

- Đất chuyên trồng lúa: 763,49 ha.

2. Đất phi nông nghiệp

- Đất ở (ONT): 263,28 ha.

- Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp (SKC): 22,11 ha.

- Đất thương mại, dịch vụ (TMD): 1,21 ha.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2025

Trong năm 2025, việc chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn xã đạt được kết quả như sau:

- Diện tích đất trồng lúa giảm: 43,71 ha.
- Diện tích đất phi nông nghiệp tăng:
 - + Đất ở (ONT): 2,86 ha;
 - + Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp (SKC): 0 ha;
 - + Đất thương mại, dịch vụ (TMD): 0 ha.

* Đánh giá

Việc chuyển mục đích sử dụng đất trong năm 2025 chủ yếu tập trung vào phát triển đất ở phục vụ nhu cầu dân cư; chưa phát sinh chuyển đổi sang đất sản xuất, kinh doanh và đất thương mại, dịch vụ.

Do đó, còn chỉ tiêu để thực hiện chuyển mục đích sang các loại đất phi nông nghiệp khác trong giai đoạn 2026–2030.

IV. CHỈ TIÊU SỬ DỤNG ĐẤT ĐẾN NĂM 2030

1. Đất nông nghiệp

Đất trồng lúa (LUC): 675,00 ha, giảm so với hiện trạng: 88,49 ha.

2. Đất phi nông nghiệp

Loại đất	Hiện trạng (ha)	Chỉ tiêu 2030 (ha)	Tăng (ha)
Đất ở (ONT)	263,28	281,08	+17,80
Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp (SKC)	22,11	46,96	+24,85
Đất thương mại, dịch vụ (TMD)	1,21	42,81	+41,60

V. CÂN ĐỐI CHỈ TIÊU SAU NĂM 2025

1. Đất nông nghiệp

Đất trồng lúa tổng diện tích cần giảm: 88,49 ha. Trong đó:

- Đã thực hiện: 43,71 ha.
- Còn lại cần thực hiện: 44,78 ha.

2. Đất phi nông nghiệp

Loại đất	Đã thực hiện (ha)	Diện tích còn phải thực hiện (ha)
Đất ở (ONT)	2,86	14,94
Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp (SKC)	0	24,85
Đất thương mại, dịch vụ (TMD)	0	41,60

VI. KẾ HOẠCH PHÂN BỐ CHỈ TIÊU GIAI ĐOẠN 2026 – 2030

1. Tổng hợp giai đoạn 2026-2030

Loại đất	Diện tích (ha)
Đất trồng lúa (LUC) giảm	44,78
Đất ở (ONT) tăng	14,94
Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp (SKC) tăng	24,85
Đất thương mại, dịch vụ (TMD) tăng	41,60

2. Phân bổ chỉ tiêu cho phép chuyển mục đích sử dụng đất chi tiết theo từng năm

Năm	Đất trồng lúa (ha)	Đất ở (ha)	Đất cơ sở SX phi NN (SKC) (ha)	Đất thương mại, dịch vụ (TMD) (ha)
2026	8,98	3,02	4,97	8,32
2027	8,95	2,98	4,97	8,32
2028	8,95	2,98	4,97	8,32
2029	8,95	2,98	4,97	8,32
2030	8,95	2,98	4,97	8,32
Tổng	44,78	14,94	24,85	41,60

VII. ĐÁNH GIÁ KẾ HOẠCH

1. Tính phù hợp

Kế hoạch được xây dựng phù hợp với chỉ tiêu sử dụng đất do cấp có thẩm quyền phân bổ, đảm bảo cân đối giữa đất nông nghiệp và đất phi nông nghiệp.

2. Tính hợp lý

Việc phân bổ chỉ tiêu được thực hiện đồng đều qua các năm, ưu tiên phát triển đất sản xuất, kinh doanh và đất thương mại, dịch vụ nhằm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

3. Tác động

Kế hoạch góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao hiệu quả sử dụng đất, tăng khả năng thu hút đầu tư và đảm bảo ổn định đời sống dân cư.

VIII. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường quản lý nhà nước về đất đai

Tổ chức thực hiện nghiêm việc chuyển mục đích sử dụng đất theo đúng kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; kiểm soát chặt chẽ các trường hợp xin chuyển mục đích sử dụng đất, đảm bảo không giải quyết ngoài chỉ tiêu được phân bổ.

2. Nâng cao hiệu quả sử dụng đất

Ưu tiên bố trí, sử dụng quỹ đất hợp lý, tiết kiệm và hiệu quả, phục vụ phát triển sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ; góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

3. Bảo vệ quỹ đất nông nghiệp

Duy trì ổn định diện tích đất trồng lúa theo chỉ tiêu được giao; đồng thời áp dụng các giải pháp nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp, đảm bảo an ninh lương thực và sinh kế của người dân.

4. Công khai, minh bạch

Tổ chức công bố công khai kế hoạch sử dụng đất theo quy định; tạo điều kiện để người dân, tổ chức tiếp cận thông tin, tham gia ý kiến và giám sát quá trình thực hiện.

5. Tăng cường kiểm tra, giám sát

Thường xuyên theo dõi, đánh giá tiến độ thực hiện kế hoạch; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai, đảm bảo việc sử dụng đất đúng mục đích, đúng quy hoạch.

IX. KẾT LUẬN

Kế hoạch phân bổ chỉ tiêu chuyển mục đích sử dụng đất giai đoạn 2026–2030 của xã Cái Nhum:

Đã được xây dựng trên cơ sở cân đối đầy đủ giữa hiện trạng và kết quả thực hiện năm 2025;

Phù hợp với quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

Bảo đảm tính khả thi, hiệu quả trong tổ chức thực hiện và đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong giai đoạn tới.

Nơi nhận:

- UBND xã;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG

Trần Thị Hiền